

Số: /KL-TTTH

Thanh Hóa, ngày tháng 02 năm 2026

KẾT LUẬN

Thanh tra toàn diện hoạt động quản lý tài chính, kinh doanh, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 268/QĐ-TTTH ngày 16/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Thanh Hoá về việc thanh tra toàn diện hoạt động quản lý tài chính, kinh doanh, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá (*sau đây gọi tắt là Công ty*).

Căn cứ báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra và tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo kết luận thanh tra; Chánh Thanh tra tỉnh kết luận:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa được thành lập theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 12/01/2010 của UBND tỉnh Thanh Hoá. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2800152894, đăng ký lần đầu ngày 03/6/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 26/8/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp. Địa chỉ: Số 467 Lê Hoàn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Từ ngày 09/6/2016, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2800152894, đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 06/6/2016 chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá với hình thức vốn chủ sở hữu, trong đó: Nguồn vốn ngân sách nhà nước chiếm 52,453%, nguồn vốn tư nhân chiếm 47,547%. Với tổng số vốn điều lệ là 32.977.900.000 đồng.

Cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc; 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ và 09 đơn vị xí nghiệp trực thuộc Công ty với tổng số cán bộ, người lao động đến hết ngày 31/12/2025 là 872 người.

Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ vệ sinh môi trường, chỉnh trang đô thị, quản lý các công trình phúc lợi công cộng; quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng; dịch vụ tang lễ, mai táng; xây dựng các công trình hạ tầng vừa và nhỏ....

Hình thức hạch toán kế toán: Chứng từ ghi sổ.

Niên độ kế toán: Từ ngày 01/01 đến 31/12 năm dương lịch.

Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

Hình thức kê khai, nộp thuế GTGT: Khấu trừ.

Mục lục Ngân sách: Chương 558; Khoản 309.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. VỀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH, KINH DOANH

1. Năm 2023

Năm 2023, Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá đã thực hiện thanh tra thuế theo Quyết định số 1381/QĐ-CT ngày 14/5/2024 của Cục trưởng Cục thuế tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá và ban hành Kết luận số 5823/KL-CT ngày 26/6/2024. Cụ thể: Kiến nghị số thuế truy thu, phạt hành chính và tiền chậm nộp là 205.090.814 đồng, trong đó:

- Xử phạt vi phạm hành chính 167.159.498 đồng;

- Truy thu thuế và tiền chậm nộp thuế 37.931.317 đồng, gồm: Thuế TNDN 3.388.058 đồng, tiền chậm nộp 76.231 đồng; thuế GTGT 33.039.712 đồng, tiền chậm nộp 1.427.316 đồng.

Ngày 26/6/2024, Cục trưởng Cục thuế ban hành Quyết định số 2020/QT-CT về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn; Công ty đã thực hiện nộp đầy đủ số thuế truy thu, phạt hành chính và tiền chậm nộp là 205.090.814 đồng theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0027792, 0027789, 0027788, 0027784, 0027778.

2. Năm 2024

Năm 2024, Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI thực hiện kiểm toán tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá theo Quyết định số 658/QĐ-KTNN ngày 29/4/2025 của Tổng Kiểm toán Nhà nước về việc kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Thanh Hoá. Ngày 28/8/2025, Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI đã ban hành Thông báo số 498/TB-KV XI về kết quả kiểm toán tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá. Cụ thể: Kiến nghị truy thu số thuế TNDN tăng thêm là 96.745.921 đồng và sửa đổi Quy chế Thi đua khen thưởng của Công ty.

Kết quả: Công ty đã thực hiện điều chỉnh kê khai nộp lại báo cáo quyết toán thuế TNDN năm 2024 và đã nộp toàn bộ số tiền truy thu 96.745.921 đồng vào Kho bạc Nhà nước Khu vực XI theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0074975 ngày 16/10/2025.

Đồng thời đã sửa đổi Quy chế Thi đua khen thưởng của Công ty theo Quyết định số 108/QĐ-CTMT ngày 01/7/2025 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Như vậy, năm 2023 và 2024 Công ty đã được Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá và Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI thực hiện việc thanh tra, kiểm toán. Vì vậy, để tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, Đoàn thanh tra không tiến hành thanh tra, kiểm tra hồ sơ, sổ sách, chứng từ tài chính của Công ty, chỉ kế thừa kết quả của cơ quan Thuế và Kiểm toán.

3. Năm 2025

Kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	Thuế GTGT			
	Tổng doanh thu	346.194.455.815	346.194.455.815	-
1	Doanh thu không chịu thuế	39.840.427.461	39.840.427.461	-
2	DT chịu thuế GTGT	306.354.028.354	306.354.028.354	-
-	DT chịu thuế 0%	467.040.000	467.040.000	-
-	DT chịu thuế 10%	305.886.988.354	305.886.988.354	-
3	Thuế GTGT đầu ra	24.471.319.068	24.471.319.068	-
-	<i>Thuế suất 8%</i>	24.469.519.068	24.469.519.068	-
-	<i>Thuế suất 10%</i>	1.800.000	1.800.000	-
4	Thuế GTGT còn được khấu trừ đầu kỳ của hoạt động SXKD	77.701.439	77.701.439	-
5	Thuế GTGT của dự án đầu tư chưa được hoàn kỳ trước chuyển sang	-	-	-
6	Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong kỳ của hoạt động SXKD	9.498.588.270	9.498.588.270	-
7	Thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ của hoạt động SXKD	9.498.588.270	9.498.588.270	-
8	Thuế GTGT đầu vào trong kỳ của dự án đầu tư	-	-	-
9	Thuế GTGT phải nộp của hoạt động SXKD	14.972.730.798	14.972.730.798	-
10	Thuế GTGT còn được khấu trừ cuối năm của hoạt động SXKD	15.218	15.218	-
11	Thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được hoàn chuyển kỳ sau			-
B	Thuế thu nhập doanh nghiệp			-
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	298.868.108.933	298.868.108.933	-
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
3	Doanh thu thuần	298.868.108.933	298.868.108.933	-
4	Giá vốn hàng bán	275.244.696.722	274.617.840.022	(626.856.700)
5	Lợi nhuận gộp	23.623.412.211	24.250.268.911	626.856.700
6	Doanh thu hoạt động Tài chính	2.028.624.875	2.028.624.875	-
7	Chi phí tài chính	1.043.429.907	1.043.429.907	-
	<i>Lãi vay</i>	1.043.429.907	1.043.429.907	-
8	Chi phí bán hàng	-	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.708.526.243	18.884.607.426	(1.823.918.817)

10	Lợi nhuận từ HĐSXKD	3.900.080.936	6.350.856.453	2.450.775.517
11	Thu nhập khác	22.948.049	140.448.049	117.500.000
12	Chi phí khác	41.078.135	41.078.135	-
13	Lợi nhuận khác	(18.130.086)	99.369.914	117.500.000
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	3.881.950.850	6.450.226.367	2.568.275.517
14.1	<i>Điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế TNDN</i>	41.078.135	41.078.135	-
15	Tổng thu nhập chịu thuế TNDN phát sinh trong kỳ	3.923.028.985	6.491.304.502	2.568.275.517
15.1	<i>Thu nhập tính thuế tính theo thuế suất 20%</i>	3.120.287.253	5.688.562.770	2.568.275.517
15.2	<i>Thu nhập tính thuế TNDN được hưởng ưu đãi (TS thuế TNDN 10%)</i>	802.741.732	802.741.732	-
16	Thuế suất thuế TNDN	20%	20%	-
17	<i>Thuế TNDN của thu nhập chịu thuế 20%</i>	624.057.451	1.137.712.554	513.655.103
18	<i>Thuế TNDN được ưu đãi theo Luật thuế TNDN</i>	80.274.173	80.274.173	-
	<i>Trong đó:</i>			-
-	<i>Thuế TNDN chênh lệch do áp dụng mức thuế suất ưu đãi (thuế suất ưu đãi 10%)</i>	80.274.173	80.274.173	-
-	<i>Thuế TNDN được giảm trong kỳ (giảm 50%)</i>			-
19	Thuế TNDN phải nộp	704.331.624	1.217.986.727	513.655.103
C	Các loại thuế khác			-
1	Phí môn bài phải nộp	4.000.000	4.000.000	-
2	Thuế TNCN	50.761.425	50.761.425	-
2.1	<i>Thuế TNCN từ tiền công tiền lương</i>			-
2.2	<i>Thuế TNCN từ đầu tư vốn</i>	50.761.425	50.761.425	-

*** Qua kiểm tra cho thấy: Năm 2025, Công ty kê khai thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp 513.655.103 đồng, cụ thể:**

- Giá vốn hàng bán giảm: 626.856.700 đồng, do:

+ Xí nghiệp Quản lý vận hành xây lắp điện xuất vật tư phục vụ công trình: Trang trí, chỉnh trang đô thị phục vụ Quốc khánh 02/9, chứng từ ghi sổ số 028 ngày 30/9/2025 (Phiếu xuất kho ngày 01/9/2025, trong đó giá trị hàng hóa vật tư 323.385.700 đồng, nhưng không có hóa đơn).

+ Xí nghiệp Dịch vụ tang lễ xuất vật tư xây dựng công trình: Xây dựng mộ ốp đá lô A4, chứng từ ghi sổ số 061 ngày 31/12/2025 (Bảng kê chứng từ tháng 10/2025, giá trị 303.471.000 đồng, nhưng không có hóa đơn).

- Giảm chí phí quản lý doanh nghiệp: 1.823.918.817 đồng, do Công ty hạch toán phân bổ chí phí không đúng quy định.

- Tăng thu nhập khác 117.500.000 đồng: Trích lập chí phí dự phòng tổn thất tài sản, số tiền 117.500.000 đồng từ năm 2018 nhưng đến nay không thực hiện được, vì vậy đề nghị hoàn nhập dự phòng tăng thu nhập khác.

Từ những nguyên nhân tăng trên, dẫn đến thu nhập tính thuế TNDN sau kiểm tra tăng: 2.568.275.517 đồng, tương ứng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm: **513.655.103** đồng. Ngày 10/02/2026, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 610/QĐ-TTTH về việc thu hồi tiền tại đơn vị, đơn vị đã nộp đủ số tiền thu hồi theo Ủy nhiệm chi ngày 10/02/2026.

II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG

1. Việc thực hiện đầu tư, quản lý đưa vào sử dụng

- Hệ thống chiếu sáng trên địa bàn thành phố Thanh Hoá do UBND thành phố Thanh Hóa (cũ) đầu tư.

- UBND thành phố Thanh Hóa bàn giao cho Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa quản lý, vận hành, gồm: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống điện chiếu sáng trang trí và đèn tín hiệu giao thông đô thị.

2. Việc vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng

Từ năm 2023 - 2025, căn cứ dự toán kinh phí tiền điện chiếu sáng, UBND thành phố Thanh Hóa ký hợp đồng ủy thác chi hộ tiền điện với Công ty Môi trường. Công ty Môi trường chủ động nhân lực, phương tiện thực hiện công việc được ủy thác.

Giá trị Hợp đồng ủy thác chi hộ tiền điện giữa UBND thành phố Thanh Hóa với Công ty Môi trường các năm như sau:

DVT: Đồng

Năm	Hợp đồng	Bổ sung	Quyết toán
2023	18.800.000.000	706.210.292	19.506.210.292
2024	18.800.000.000	0	17.151.385.000
2025	20.000.000.000	1.221.483.000	20.772.865.000

Việc thanh, quyết toán hợp đồng ủy thác chi hộ tiền điện trên cơ sở hóa đơn thực tế của ngành điện chôt.

Theo tính toán công suất tiêu thụ của số bóng đèn cao áp¹, thời gian theo quy

¹ Đến ngày 31/12/2023, hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa gồm: 13.560 cột đèn; 483 tủ điều khiển và 15.357 bóng đèn cao áp (trong đó: 85 bóng 1000W, 220 bóng 400W, 17 bóng 300W, 12.762 bóng 250W, 43 bóng 225W, 35 bóng 200W, 21 bóng 160W, 1.498 bóng 150W, 413 bóng 125W, 263 bóng 100W);.

Đến ngày 31/12/2024, hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa gồm: 14.326 cột đèn; 502 tủ điều khiển và 15.922 bóng đèn cao áp (trong đó: 85 bóng 1000W, 224 bóng 400W, 17 bóng 300W, 12.883 bóng 250W, 43 bóng 225W, 35 bóng 200W, 21 bóng 160W, 1.873 bóng 150W, 413 bóng 125W, 328 bóng 100W).

trình vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng do Công ty xây dựng² (*chiếu sáng 100% bóng đèn cao áp với thời gian trung bình 04 giờ và chiếu sáng 1/3 bóng đèn cao áp với thời gian trung bình 7 giờ 15 phút, ưu tiên các điểm giao cắt, đảm bảo an toàn giao thông*) và chiếu sáng 365 ngày/năm thì giá trị tiền điện năm 2023 cần: 19.613.998.623 đồng; năm 2024 cần: 20.105.219.528 đồng và năm 2005 cần: 20.634.460.945 đồng. Theo Công ty Môi trường báo cáo: Ngoài tiền điện vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng, số tiền cần để duy trì hệ thống điện chiếu sáng trang trí và đèn tín hiệu giao thông đô thị khoảng 4.000.000.000 đồng/năm.

Tổng tiền điện để duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo thời gian trong quy trình vận hành, hệ thống điện chiếu sáng trang trí và đèn tín hiệu giao thông đô thị khoảng từ 23,6 - 24,6 tỷ đồng/năm.

Qua kiểm tra cho thấy:

- Dự toán kinh phí chi ngân sách cho hệ thống điện chiếu sáng chưa đáp ứng yêu cầu chiếu sáng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ).

- Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa vận hành điện chiếu sáng công cộng không theo quy trình vận hành đã được phê duyệt, cụ thể: Công ty Môi trường thực hiện ưu tiên khu vực trung tâm, các tuyến đường, phố lớn của thành phố như: Đại lộ Lê Lợi, Quốc lộ 1A (cũ)...., các điểm giao cắt để đảm bảo an toàn giao thông và cắt giảm điện chiếu sáng tại một số tuyến đường, tuyến phố bằng hình thức chỉ duy trì chiếu sáng tại ngã ba, ngã tư, chiếu sáng so le hoặc ngắt quãng để đảm bảo tiền điện chiếu sáng không vượt giá trị trong hợp đồng ủy thác. Từ đó dẫn đến một số vị trí bị cắt điện chiếu sáng như phản ánh của người dân.

- Giá trị Hợp đồng ủy thác chi hộ tiền điện chỉ đáp ứng: 79,6% năm 2023, 78% năm 2024 và 88,1% năm 2025 so với tổng tiền điện cần để duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng (*theo thời gian trong quy trình vận hành và công suất tiêu thụ*), hệ thống điện chiếu sáng trang trí và đèn tín hiệu giao thông đô thị trong năm.

3. Việc quản lý và sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng

Việc Quản lý, vận hành điện chiếu sáng công cộng; sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng là một phần công việc trong gói thầu cung cấp dịch vụ công ích do UBND thành phố Thanh Hóa (cũ) là Chủ đầu tư.

Từ năm 2023 đến năm 2025, Công ty tham gia đấu thầu rộng rãi trên mạng đấu thầu quốc gia gói thầu cung cấp dịch vụ công ích đô thị do UBND thành phố Thanh Hóa mời thầu. Công ty đã trúng thầu, ký hợp đồng và thực hiện.

Căn cứ công việc trong hợp đồng, Công ty lập Kế hoạch hoạt động dịch vụ

Đến 31/12/2025, hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa gồm: 15.207 cột đèn; 536 tủ điều khiển và 16.559 bóng đèn cao áp (*trong đó: 105 bóng 1000W, 268 bóng 400W, 12.602 bóng 250W, 213 bóng 200W, 2.444 bóng 150W, 927 bóng 100W*).

² Mùa Hè: Đóng muộn nhất 18 giờ 45; Cắt điện chế độ 22 giờ 00 (giảm tải 2 pha, duy trì 1 pha và ưu tiên các điểm giao cắt, đảm bảo an toàn giao thông); Cắt điện sớm nhất: 4 giờ 45 phút.

Mùa Đông: Đóng điện sớm nhất 17 giờ 30; Cắt điện chế độ 22 giờ 00 (giảm tải 2 pha, duy trì 1 pha và ưu tiên các điểm giao cắt, đảm bảo an toàn giao thông); Cắt điện muộn nhất: 5 giờ 45 phút.

công ích hàng tháng làm cơ sở cho việc thực hiện và nghiệm thu quyết toán. Giá trị hợp đồng và quyết toán chi phí quản lý, vận hành điện chiếu sáng công cộng và sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng hàng năm như sau:

DVT: Đồng

Năm	Danh mục dịch vụ	Giá trị hợp đồng	Quyết toán
2023	Quản lý, vận hành điện chiếu sáng công cộng	1.682.227.900	1.682.227.900
2024		2.017.727.000	2.011.776.000
2025		2.577.183.000	2.577.182.760
2023	Sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng.	3.939.974.420	3.939.974.420
2024		5.795.747.048	5.795.747.048
2025		5.976.718.000	5.976.718.336

Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ công ích đô thị hàng năm, trước khi lập Kế hoạch sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng, Công ty cùng Đội Kiểm tra quy tắc đô thị Thành phố tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng các vị trí cần sửa chữa, thay thế. Sau đó, Công ty lập Kế hoạch sửa chữa, thay thế và trình UBND thành phố Thanh Hóa (qua Đội Kiểm tra quy tắc đô thị Thành phố) chấp thuận, sau khi được chấp thuận Công ty thực hiện sửa chữa, thay thế theo Kế hoạch.

- Theo hợp đồng cung ứng dịch vụ công ích đô thị, số bóng đèn cao áp được thay thế hàng năm là 600 bóng/năm. Việc sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng thực hiện trên cơ sở khối lượng hợp đồng đã được ký kết và được Công ty thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị trong quý I, quý IV hàng năm.

Qua kiểm tra cho thấy:

- Hàng năm, hợp đồng ký kết số bóng đèn cao áp được thay thế 600 bóng/năm, chiếm tỷ lệ thấp (chiếm 3,9% tổng số bóng năm 2023, chiếm 3,77% tổng số bóng năm 2024, chiếm 3,62% tổng số bóng năm 2025). Công ty căn cứ vào tỷ lệ đó để sửa chữa cho từng tuyến đường, từ đó dẫn đến nhiều tuyến đường có số bóng bị hư hỏng nhiều nhưng không được sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Việc sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng thực hiện trên cơ sở khối lượng hợp đồng đã được ký kết giữa UBND thành phố Thanh Hóa (cũ) với Công ty và được Công ty thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị trong quý I, quý IV hàng năm. Từ đó dẫn đến có những tuyến đường có hệ thống điện bị hư hỏng trong quý II và quý III nhưng không được sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Công ty không căn cứ vào phản ánh của người dân về các vị trí tuyến đường có hệ thống điện chiếu sáng bị hư hỏng để thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng kịp thời, mà chỉ căn cứ vào khối lượng công việc trong hợp đồng đã ký kết để thực hiện.

- Quy trình thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng được thực hiện qua nhiều bước, mất nhiều thời gian nên việc thay thế, sửa chữa

chưa kịp thời, nhiều sự cố điện chậm được khắc phục.

- Hàng năm, Công ty không có văn bản báo cáo UBND thành phố Thanh Hóa về tình hình quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.

Theo báo cáo giải trình của Công ty: Khối lượng công việc sửa chữa, thay thế thiết bị điện phải thực hiện theo Hợp đồng, khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng không được Chủ đầu tư thanh toán dẫn đến hạn chế việc đáp ứng các phản ánh của người dân về sự cố điện như: cháy bóng đèn, bóng đèn nhấp nháy, chập pha.....

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VIỆC THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI

1. Việc thực hiện ký kết hợp đồng

- Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt là một phần nội dung công việc trong gói thầu dịch vụ công ích hàng năm của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị với UBND thành phố Thanh Hóa (cũ), nay là 07 phường.

- Trong 03 năm (2023 - 2025), UBND thành phố Thanh Hóa tổ chức đấu thầu rộng rãi trên mạng đấu thầu quốc gia gói thầu cung ứng dịch vụ công ích đô thị. Công ty tham gia đấu thầu và là đơn vị trúng thầu gói thầu cung ứng dịch vụ công ích đô thị do UBND thành phố mời thầu. Sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu của UBND thành phố³, Công ty ký hợp đồng⁴ và tổ chức thực hiện.

Riêng đối với việc xử lý rác thải sinh hoạt, ngoài Hợp đồng cung ứng dịch vụ với UBND thành phố Thanh Hóa, Công ty còn ký Hợp đồng với Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn và Công ty TNHH Xây dựng môi trường Trường Thi để xử lý khối lượng rác thải được thu gom từ các địa bàn được phép tập kết về Khu xử lý rác thải Đông Nam do Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn và Công ty TNHH Xây dựng môi trường Trường Thi thực hiện việc thu gom, vận chuyển.

2. Công tác nghiệm thu, thanh, quyết toán với UBND thành phố Thanh Hóa cũ, nay là UBND phường Hạc Thành

Đội Kiểm tra quy tắc đô thị - đơn vị được UBND thành phố giao giám sát thực hiện hợp đồng dịch vụ công ích thực hiện công tác giám sát, ký nghiệm thu khối lượng hoàn thành DVCI theo tháng, tổng hợp quyết toán gửi các phòng chuyên môn thẩm định quyết toán theo từng quý, căn cứ kết quả thẩm định quyết toán quý, phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp và trình UBND thành phố phê duyệt quyết toán năm.

³ Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 02: Cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2023 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Quyết định số 12252/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 01: Cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2024 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Quyết định số 10744/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 04: Cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2025 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa;

⁴ Hợp đồng số 01/2023/HĐ-DVCI ngày 14/01/2023 về cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2023 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Hợp đồng số 03/2023/HĐ-DVCI ngày 29/12/2023 về cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2024 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Hợp đồng số 04/2024/HĐ-DVCI ngày 30/12/2024 về cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2025 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

2.1. Quyết toán khối lượng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt do Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá thực hiện trong các năm 2023 - 2025

Kết quả thực hiện:

Năm	Hợp đồng		Bổ sung	Quyết toán	
	Khối lượng (tấn/năm)	Thành tiền (đồng)		Khối lượng (tấn/năm)	Thành tiền (đồng)
2023	121.180,00	27.377.587.850	0	110.778,53	25.024.911.528
2024	118.584,00	25.849.719.168	0	122.160,90	26.646.975.258
2025	113.865,50	24.389.159.581	0	115.118,46	24.685.764.862

2.2. Kết quả thực hiện xử lý rác

Năm	Hợp đồng		Bổ sung	Quyết toán	
	Khối lượng (tấn/năm)	Thành tiền (đồng)		Khối lượng (tấn/năm)	Thành tiền (đồng)
2023	135.800	10.760.781.400	0	136.718,6	10.832.910.819
2024	142.008	11.636.564.136	0	145.830,38	11.961.291.491
2025	158.560,6	13.519.582.000	0	133.910,74	11.432.749.338

3. Việc chấp hành các quy định trong quản lý, vận hành thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải

3.1. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

Về địa bàn thu gom rác của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá gồm: Phường Nam Ngạn, Hàm Rồng, Đông Thọ, Ngọc Trạo, Lam Sơn, Ba Đình, Điện Biên, Trường Thi, Đông Vệ, Đông Sơn, Phú Sơn, Quảng Thắng, Quảng Thành, Đông Cương, Đông Hải, Quảng Hưng, Quảng Phú, Quảng Cát, Quảng Tâm, Tào Xuyên (địa bàn Hoàng Lý cũ), Long Anh, các xã Quảng Thịnh, Hoàng Đại, Hoàng Quang, Thiệu Khánh, Thiệu Vận, Thiệu Dương.

*** Qua kiểm tra cho thấy**

- Trong quá trình hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt của Công ty có phát sinh chất thải nguy hại như: Dẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải và bóng đèn neon thải... Tuy nhiên trong 02 năm (2023 và 2024) đơn vị không báo cáo lượng chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Năm 2025, báo cáo công tác bảo vệ môi trường về chất thải nguy hại, trong quá trình quản lý vận hành Khu liên hợp xử lý chất thải sinh hoạt Đông Nam có 91kg chất thải nguy hại. Tuy nhiên, Công ty không cung cấp được hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định tại Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

3.2. Công tác quản lý, vận hành khu xử lý rác thải sinh hoạt

Khu xử lý rác thải Đông Nam có 07 ô chôn lấp, do UBND thành phố Thanh Hóa là chủ đầu tư.

Khu xử lý đã tiếp nhận, chôn lấp rác thải sinh hoạt tại 07 ô chôn lấp có diện tích 75.594,73 m² và khu vực hệ thống xử lý nước thải, cụ thể: Ô chôn lấp số 01 có diện tích 4.572 m²; ô số 02 có diện tích 6.684 m²; ô số 03 có diện tích 9.229 m²; ô số 04 có diện tích 9.229 m²; ô số 05 có diện tích 12.520 m²; ô số 06 có tổng diện tích 15.433 m²; ô số 07 có tổng diện tích 18.124,23 m², cụ thể:

+ **Ô chôn lấp số 1 và số 2:** Bắt đầu tiếp nhận rác từ ngày 30/9/2014. Dừng tiếp nhận rác lần 01 từ tháng 6/2017; đến năm 2020 cải tạo, gia cố để tiếp nhận rác đến tháng 02/2021 thì dừng tiếp nhận rác.

+ **Ô chôn lấp số 3 và số 4:** Tiếp nhận rác từ năm 2016, 2017. Dừng tiếp nhận rác lần 01 năm 2020, tháng 01/2023 cải tạo, gia cố lần 1 để tiếp nhận rác cho đến tháng 6/2023 thì dừng nhận rác. Ngày 25/4/2024 UBND thành phố (cũ) đã phê duyệt cải tạo lại ô chôn lấp số 3 và số 4 để tiến hành tiếp nhận rác (do ô số 6 quá tải); bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng theo biên bản ngày 06/11/2024 và tiếp tục tiếp nhận rác từ ngày 07/11/2024 đến ngày 31/12/2024.

+ **Ô chôn lấp số 5:** Bắt đầu tiếp nhận rác từ tháng 6/2021, dừng tiếp nhận rác từ tháng 01/2023 và được phủ bạt toàn bộ diện tích. Ô chôn lấp số 5 không có trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

+ **Ô chôn lấp số 6:** Thời gian bắt đầu tiếp nhận rác từ ngày 19/6/2023 và theo thiết kế dự kiến đến 31/12/2023 sẽ đầy (cos 0). Tuy nhiên, do nhu cầu khối lượng rác cần xử lý lớn, không có nơi chôn lấp nên đến ngày 06/11/2024 ô số 6 mới dừng tiếp nhận hoàn toàn và có chiều cao trung bình 24 m. Ô chôn lấp số 6 không có trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

+ **Ô chôn lấp số 7 (Lô CX08):** Bàn giao công trình đã hoàn thành đưa vào quản lý, sử dụng ngày 31/12/2024, bắt đầu tiếp nhận rác từ ngày 01/01/2025, dừng tiếp nhận từ ngày 01/01/2026.

Đến ngày 01/01/2026, các ô chôn lấp đã quá tải và dừng tiếp nhận chôn lấp rác thải, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Công văn số 20952/UBND-NNMT ngày 27/11/2025, theo đó: Yêu cầu Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa lập hồ sơ đề xuất chủ trương dự án đóng cửa các ô chôn lấp rác thải theo quy định, thời gian hoàn thành đóng cửa bãi rác trước ngày 30/4/2026. Đồng thời giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan hướng dẫn Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa lập hồ sơ đề xuất chủ trương dự án đóng cửa các ô chôn lấp theo đúng quy định.

Ngày 30/12/2025, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 23458/UBND-TNMT về việc cho phép, tiếp nhận xử lý rác thải sinh hoạt tại Nhà máy xử lý rác thải Đông Nam, theo đó, cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ môi trường Ecotech được tiếp nhận, xử lý rác thải sinh hoạt của 07 phường trung tâm và vùng phụ cận tại Nhà máy xử lý rác thải Đông Nam kể từ ngày 01/01/2026.

*** Qua kiểm tra cho thấy:**

- Các ô chôn lấp số 5, số 6 không có trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt: Hành vi vi phạm đã được ghi nhận theo kết quả kiểm tra của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Thông báo số 130/TB-KSONMT ngày 10/10/2023 về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa.

- Hiện nay, toàn bộ 07 ô chôn lấp rác đã đầy và được phủ bạt kín, tuy nhiên chưa thực hiện thủ tục đóng cửa ô chôn lấp theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình quản lý Khu xử lý rác thải Đông Nam, Công ty còn đề xảy ra tình trạng có một số hộ dân chăn thả gia súc như trâu bò, dê... ở khu vực bãi chôn lấp làm rách, hư hỏng bạt che phủ, gây phát tán mùi hôi. Tại thời điểm thanh tra, khu vực xung quanh bãi chôn lấp đã được dựng rào chắn, ngăn chặn gia súc, bảo vệ hệ thống bạt che phủ.

3.3. Công tác tiếp nhận, xử lý rác thải sinh hoạt trong 03 năm (2023 - 2025)

Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa ký Hợp đồng cung ứng dịch vụ tiếp nhận và xử lý rác thải đối với 03 đơn vị, gồm:

- UBND thành phố Thanh Hóa: Khối lượng rác phát sinh trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa (nay là 7 phường);

- Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn: Khối lượng rác phát sinh từ địa bàn 04 xã Quảng Trạch, Quảng Yên, Quảng Nham, Quảng Long thuộc huyện Quảng Xương (cũ) và một số xã lân cận của huyện Đông Sơn (cũ). Từ ngày 01/01/2025, huyện Đông Sơn sáp nhập về thành phố Thanh Hóa nên chuyển sang hợp đồng với UBND thành phố Thanh Hóa.

- Công ty TNHH Xây dựng môi trường Trường Thi: Khối lượng rác thu gom từ Khu công nghiệp Tây Bắc Ga và một số chợ do Công ty làm chủ đầu tư đang hoạt động trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ).

*** Kết quả tiếp nhận, xử lý rác qua các năm, cụ thể như sau:**

- **Năm 2023:** Theo Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 14/01/2023 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 02: Cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2023 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ) và Hợp đồng dịch vụ công ích số 01/2023/HĐ-DVCI ngày 14/01/2023 giữa UBND thành phố Thanh Hóa với Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa và Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn cho thấy: Khối lượng rác thải sinh hoạt dự kiến phải xử lý là 135.800 tấn/năm, trung bình 372 tấn/ngày. Khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận, xử lý thực tế trong năm là 156.573,23 tấn, trong đó:

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ) thực tế được tiếp nhận và xử lý năm 2023 là 136.718,6 tấn/năm, trung bình 390,62 tấn/ngày.*

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn 04 xã Quảng Trạch, Quảng Yên, Quảng Nham, Quảng Long huyện Quảng Xương (cũ) và các xã thuộc huyện Đông Sơn (cũ) thực tế được tiếp nhận và xử lý từ Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn năm 2023: Khối lượng tiếp nhận và xử lý năm 2023 là 19.176,5 tấn.*

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt thực tế được tiếp nhận và xử lý từ Công ty TNHH Xây dựng môi trường Trường Thi (thu gom từ Khu công nghiệp Tây Bắc Ga và một số chợ hoạt động trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa (cũ)) năm 2023: Khối lượng tiếp nhận và xử lý năm 2023 là 678,13 tấn.*

Trong năm 2023, Công ty tiếp nhận và chôn lấp rác tại ô số 3, số 4 và ô số 6, trong đó 6 tháng đầu năm 2023 Công ty tiếp nhận và chôn lấp rác tại ô số 3 và ô số 4; 6 tháng cuối năm 2023 Công ty tiếp nhận và chôn lấp rác tại ô số 6. Ô chôn lấp số 3 và số 4 thuộc dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận - Giai đoạn 1: Công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh thuộc địa phận thung Chim - núi Vàng, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (hiện nay thuộc địa phận thung Chim - núi Vàng, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa) có công suất thiết kế 230 tấn/ngày, tương ứng 41.975 tấn/6 tháng; Ô chôn lấp số 6 thuộc dự án Dự án xây dựng công trình ô chôn lấp số 6 tại Khu xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn cũ (nay là phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa) với công suất thiết kế 50 tấn/ngày, tương ứng 9.125 tấn/6 tháng.

Như vậy, năm 2023, khối lượng rác có thể tiếp nhận và xử lý theo thiết kế của khu xử lý khoảng 51.100 tấn/năm (ô số 3, số 4 là 41.975 tấn và ô số 6 là 9.125 tấn). Tuy nhiên khối lượng rác thực tế đã tiếp nhận và xử lý tại khu xử lý là 156.573,23 tấn, trung bình 428,97 tấn/ngày, tăng 105.473,23 tấn/năm so với công suất thiết kế.

- **Năm 2024:** Theo Quyết định số 12252/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 01: Cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2024 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ) và Hợp đồng dịch vụ công ích số 03/2023/HĐ-DVCI ngày 29/12/2023 giữa UBND thành phố Thanh Hóa với Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa và Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn cho thấy: Khối lượng rác thải sinh hoạt dự kiến phải xử lý là 142.008 tấn/năm, trung bình 389,06 tấn/ngày.

Khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận, xử lý thực tế trong năm là 164.709,84 tấn, trong đó:

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ) thực tế được tiếp nhận và xử lý năm 2024: là 145.830,38 tấn/năm, trung bình 399,53 tấn/ngày.*

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn 04 xã Quảng Trạch, Quảng Yên, Quảng Nham, Quảng Long huyện Quảng Xương (cũ) và các xã thuộc huyện Đông Sơn (cũ) thực tế được tiếp nhận và xử lý năm 2024 là 18.174 tấn.*

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt thực tế tiếp nhận và xử lý từ Công*

ty TNHH Xây dựng môi trường Trường Thi (thu gom từ Khu công nghiệp Tây Bắc Ga và một số chợ hoạt động trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ)): Khối lượng tiếp nhận và xử lý năm 2024 là 705,46 tấn.

Năm 2024, Công ty tiếp nhận và xử lý rác tại ô số 3, số 4 và ô số 6, trong đó: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 06/11/2024 chôn lấp tại ô số 6, với công suất thiết kế 50 tấn/ngày, tương ứng khối lượng có thể tiếp nhận 15.550 tấn; từ ngày 07/11/2024 đến ngày 31/12/2024 chôn lấp tại ô số 3 và số 4 sau khi cải tạo với công suất thiết kế 420 tấn/ngày (theo Tờ trình số 34/TTr-QTĐT ngày 05/4/2024 của Đội Kiểm tra quy tắc đô thị), tương ứng khối lượng có thể tiếp nhận 23.100 tấn.

Như vậy, năm 2024, khối lượng rác có thể tiếp nhận và xử lý theo thiết kế của Khu xử lý rác thải khoảng 38.650 tấn/năm (ô số 3, số 4 là 23.100 tấn và ô số 6 là 15.550 tấn). Tuy nhiên khối lượng rác thực tế đã tiếp nhận và xử lý tại khu xử lý là 164.709,84 tấn, trung bình 451,26 tấn/ngày, tăng 126.059,84 tấn/năm so với công suất thiết kế.

- **Năm 2025:** Theo Quyết định số 10744/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 04: Cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2025 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ) và Hợp đồng dịch vụ công ích số 04/2024/HĐ-DVCI ngày 30/12/2024 giữa UBND thành phố Thanh Hóa với Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa và Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn cho thấy: Khối lượng rác thải sinh hoạt dự kiến phải xử lý là 158.560,599 tấn/năm, trung bình 434,41 tấn/ngày.

Khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận, xử lý thực tế trong năm là 138.791,71 tấn, trong đó:

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ) bao gồm huyện Đông Sơn (cũ) thực tế đã tiếp nhận và xử lý: là 133.910,74 tấn/năm, trung bình 366,87 tấn/ngày.*

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn 04 xã Quảng Trạch, Quảng Yên, Quảng Nham, Quảng Long thuộc huyện Quảng Xương (cũ) thực tế đã tiếp nhận và xử lý là 4.114,5 tấn.*

+ *Đối với khối lượng rác thải sinh hoạt thực tế tiếp nhận và xử lý từ Công ty TNHH Xây dựng môi trường Trường Thi (thu gom từ Khu công nghiệp Tây Bắc Ga và một số chợ hoạt động trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ)): Khối lượng tiếp nhận và xử lý năm 2025 là 766,47 tấn.*

Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình diêm tập kết tạm rác thải sinh hoạt số 7 tại Khu xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn (cũ), công suất là 420 tấn/ngày, thời gian (tuổi thọ) chôn lấp là 7,7 tháng. Thực tế bàn giao công trình hoàn thành đưa vào quản lý, sử dụng ngày 31/12/2024, bắt đầu tiếp nhận rác từ 01/01/2025, dừng tiếp nhận từ 01/01/2026.

Như vậy, năm 2025, khối lượng rác tiếp nhận và xử lý không vượt so với thiết kế của Khu xử lý khoảng 153.000 tấn (= 420 tấn/ngày x 365 ngày). Tuy nhiên khối lượng rác thực tế được tiếp nhận và xử lý tại Khu xử lý trong thời gian 325 ngày (40 ngày còn lại được xử lý ngoài khu xử lý rác Đông Nam) là

138.791,71 tấn; trung bình 426,87 tấn/ngày. Công ty đã tiếp nhận và xử lý rác chưa hết công suất thiết kế là 14.208,29 tấn/năm.

*** Qua kiểm tra cho thấy:**

- Trong năm 2023 và 2024, tổng lượng rác thải sinh hoạt hàng năm Công ty đã tiếp nhận và xử lý vượt công suất thiết kế theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 (năm 2023 vượt 105.473,23 tấn; năm 2024 vượt 126.059,84 tấn). Hành vi vi phạm hành chính đã được Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, ghi nhận tại Thông báo số 130/TB-KSONMT ngày 10/10/2023 về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa; Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93/QĐ-XPHC ngày 25/9/2023, với số tiền 350.000.000 đồng, đơn vị đã thực hiện nộp phạt theo quy định.

- Theo công suất bình quân/ngày, thực tế, khối lượng rác được tiếp nhận vào Khu xử lý rác thải Đông Nam để xử lý hàng ngày đều cao hơn công suất thiết kế của Khu xử lý, dẫn đến quá tải, hàng ngày có một lượng rác ùn ứ, chưa được xử lý kịp thời hoặc xử lý không đảm bảo theo quy trình, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và khối lượng tăng lên theo thời gian, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân sinh sống tại khu vực lân cận.

- Dự án khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận - Giai đoạn I được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3992/QĐ-UBND ngày 08/11/2010. Tại thời điểm dự án được phê duyệt, thành phố Thanh Hóa có 19 phường, xã; đến năm 2012, tiếp nhận thêm 18 phường, xã thuộc các huyện Đông Sơn, Quảng Xương, Hoằng Hóa, Thiệu Hóa, nâng tổng phường, xã lên 37 đơn vị. Trong khi đó, ngoài việc tiếp nhận, xử lý lượng rác thải được thu gom từ địa bàn thành phố Thanh Hóa, Khu xử lý rác thải Đông Nam phải tiếp nhận, xử lý rác của một số xã lân cận thuộc huyện Đông Sơn (do Khu xử lý thuộc địa bàn xã Đông Nam, huyện Đông Sơn cũ) và 04 xã thuộc huyện Quảng Xương cũ là nguyên nhân dẫn đến khu xử lý thường xuyên trong tình trạng quá tải. Trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh, UBND thành phố Thanh Hóa thường xuyên phải nâng cấp, mở rộng, đầu tư mới các ô chôn lấp rác để đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải trên địa bàn.

Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn của Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ môi trường Ecotech và Công ty TNHH Điện hơi công nghiệp Tín Thành được UBND tỉnh Thanh Hoá chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3841/QĐ-UBND ngày 05/10/2016; theo đó, có nội dung:

- Thời gian và tiến độ thực hiện:

+ Khởi công xây dựng tháng 12/2016;

+ Hoàn thành đi vào hoạt động dây chuyền xử lý rác: Tháng 12/2017.

Tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng nhà máy thực hiện không đúng tiến độ theo chủ trương dự án, đến 01/01/2026, Nhà máy mới chính thức tiếp nhận và

xử lý rác thải như hiện nay. Vì vậy, trong các năm 2023 - 2025, tại bãi tập kết Khu xử lý rác thải Đông Nam luôn trong tình trạng quá tải, ùn tắc, việc công dân phản ánh mùi hôi thối từ bãi tập kết rác, dẫn đến bức xúc và ngăn chặn không cho xe chở rác vào là có cơ sở.

Ngoài ra, theo báo cáo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ môi trường Ecotech: Mặc dù đơn vị đã tiếp nhận, xử lý đối với khối lượng rác trên địa bàn trước đây do Công ty Môi trường thực hiện từ 01/01/2026, nhưng Công ty chưa thực hiện ký Hợp đồng dung cấp dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt với UBND các phường, xã (do còn vướng mắc về xây dựng bộ đơn giá dịch vụ xử lý rác; chưa có kết quả kiểm tra xác định đảm bảo điều kiện vận hành chính thức của các sở, ban ngành chuyên môn); hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ môi trường Ecotech đang hoàn thiện hồ sơ vận hành chạy thử và xin Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép vận hành chính thức cho Nhà máy. Trong thời gian tới, nếu giữa các bên không tập trung xử lý các tồn tại, vướng mắc để hoàn thiện thủ tục hành chính, pháp lý, đảm bảo công tác vận hành xử lý rác thải trên địa bàn, sẽ là nguyên nhân tiềm ẩn nguy cơ phải tạm dừng hoạt động (trong khi toàn bộ 07 ô chôn lấp của Khu xử lý rác thải Đông Nam đã đầy và UBND tỉnh đang chỉ đạo Công ty Môi trường lập thủ tục đóng cửa các ô chôn lấp) hoặc phát sinh tranh chấp thực hiện thỏa thuận cung cấp dịch vụ, phức tạp tình hình an ninh, trật tự xã hội.

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm

- Đơn vị đã hạch toán theo chế độ kế toán quy định hiện hành, đã mở sổ sách, chứng từ kế toán, ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kế toán;
- Đơn vị kê khai thuế GTGT theo tháng, kê khai thuế TNDN theo đúng mẫu biểu quy định, lập và gửi hồ sơ kê khai thuế đầy đủ theo quy định.
- Đơn vị có đầy đủ nguồn nhân lực cũng như máy móc thiết bị đáp ứng tốt trong thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích.
- Trong quá trình thực hiện dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt, đơn vị đã tích cực phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan để khắc phục, xử lý các tình huống phát sinh nhằm giảm thiểu tối đa nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

2. Khuyết điểm, vi phạm, trách nhiệm

2.1. Trong hoạt động tài chính

Đơn vị hạch toán giá vốn không đúng quy định, phân bổ chi phí không đúng quy định dẫn đến thu nhập tính thuế TNDN sau kiểm tra tăng: 2.568.275.517 đồng, tương ứng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm: **513.655.103** đồng.

Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 610/QĐ-TTTH ngày 10/02/2026 về việc thu hồi số tiền 513.655.103 đồng, Công ty đã nộp đủ.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc và bộ phận kế toán công ty.

2.2. Trong công tác quản lý, chỉ đạo vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng

- Dự toán kinh phí chi ngân sách cho hệ thống điện chiếu sáng chưa đáp

ứng nhu cầu chiếu sáng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa (cũ).

- Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa vận hành điện chiếu sáng công cộng không theo quy trình vận hành đã được phê duyệt, cụ thể: Công ty Môi trường thực hiện ưu tiên khu vực trung tâm, các tuyến đường, phố lớn của thành phố như: Đại lộ Lê Lợi, Quốc lộ 1A (cũ)...., các điểm giao cắt để đảm bảo an toàn giao thông và cắt giảm điện chiếu sáng tại một số tuyến đường, tuyến phố bằng hình thức chỉ duy trì chiếu sáng tại ngã ba, ngã tư, chiếu sáng so le hoặc ngắt quãng để đảm bảo tiền điện chiếu sáng không vượt giá trị trong hợp đồng ủy thác. Từ đó dẫn đến một số vị trí bị cắt điện chiếu sáng như phản ánh của người dân.

- Tính theo thời gian trong quy trình vận hành và công suất tiêu thụ thì giá trị hợp đồng ủy thác chi hộ tiền điện chỉ đáp ứng khoảng 79% đến 88% so với tổng tiền điện cần để duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng (theo quy trình vận hành), hệ thống điện chiếu sáng trang trí và đèn tín hiệu giao thông đô thị trong năm.

- Hàng năm, hợp đồng ký kết số bóng đèn cao áp được thay thế 600 bóng/năm, chiếm tỷ lệ thấp (chiếm 3,9% tổng số bóng năm 2023, chiếm 3,77% tổng số bóng năm 2024, chiếm 3,62% tổng số bóng năm 2025). Công ty căn cứ vào tỷ lệ đó để sửa chữa cho từng tuyến đường, từ đó dẫn đến nhiều tuyến đường có số bóng bị hư hỏng nhiều nhưng không được sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Việc sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng thực hiện trên cơ sở khối lượng hợp đồng đã được ký kết với UBND thành phố Thanh Hóa (cũ) thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị trong quý I, quý IV hàng năm. Từ đó dẫn đến có những tuyến đường hệ thống điện bị hư hỏng trong quý II và quý III nhưng không được sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Công ty không căn cứ vào phản ánh của người dân về các vị trí tuyến đường có hệ thống điện chiếu sáng bị hư hỏng để thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng kịp thời, mà chỉ căn cứ vào khối lượng công việc trong hợp đồng đã ký kết để thực hiện.

- Quy trình thực hiện sửa chữa, thay thế thiết bị điện chiếu sáng công cộng thực hiện qua nhiều bước, mất nhiều thời gian nên việc thay thế, sửa chữa chưa kịp thời, nhiều sự cố điện chậm được khắc phục.

- Hàng năm, Công ty không có văn bản báo cáo UBND thành phố Thanh Hóa về tình hình quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng là chưa đúng theo quy định tại Điều 18 Thông tư 01/2023/TT-BXD ngày 16/01/2023 của Bộ Xây dựng quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách và Xí nghiệp vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

2.3. Trong công tác quản lý, vận hành việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải

- Trong quá trình hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt của Công ty có phát sinh chất thải nguy hại như: Dẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải và

bóng đèn neon thải... Tuy nhiên trong 02 năm (2023 và 2024) đơn vị không báo cáo lượng chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Năm 2025, theo báo cáo công tác bảo vệ môi trường về chất thải nguy hại, trong quá trình quản lý vận hành Khu liên hợp xử lý chất thải sinh hoạt Đông Nam có 91 kg chất thải nguy hại, tuy nhiên, Công ty không cung cấp được hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định tại Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Các ô chôn lấp số 5, số 6 không có trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt: Hành vi vi phạm đã được ghi nhận theo kết quả kiểm tra của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Thông báo số 130/TB-KSONMT ngày 10/10/2023 về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa.

- Hiện nay, toàn bộ 07 ô chôn lấp rác đã đầy và được phủ bạt kín, tuy nhiên chưa thực hiện thủ tục đóng cửa ô chôn lấp theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Trong quá trình quản lý Khu xử lý rác thải Đông Nam, Công ty còn để xảy ra tình trạng có một số hộ dân chăn thả gia súc như trâu, bò, dê... ở khu vực bãi chôn lấp làm rách, hư hỏng bạt che phủ, gây phát tán mùi hôi.

- Khối lượng rác được tiếp nhận vào Khu xử lý rác thải Đông Nam để xử lý bình quân hàng ngày đều cao hơn công suất thiết kế của Khu xử lý, dẫn đến quá tải, hàng ngày có một lượng rác ùn ứ, chưa được xử lý kịp thời hoặc xử lý không đảm bảo theo quy trình, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và khối lượng tăng lên theo thời gian, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân sinh sống tại khu vực lân cận.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách và bộ phận thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.

3. Kiến nghị

3.1. Đối với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa

- Tổ chức kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến các khuyết điểm, vi phạm như đã được chỉ ra trong kết luận thanh tra, báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trước ngày 30/3/2026.

- Khẩn trương lập hồ sơ đề xuất chủ trương dự án đóng cửa các ô chôn lấp rác thải theo quy định tại khoản 2, Điều 80 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 32 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong thời gian hoàn thiện thủ tục đóng cửa các ô chôn lấp rác thải, tiếp tục thực hiện các biện pháp giảm thiểu mùi hôi, thu gom, xử lý nước rỉ rác tại các ô chôn lấp, không để phát sinh ô nhiễm môi trường.

- Phối hợp với UBND phường Đông Quang và Công ty Cổ phần Đầu tư và

Phát triển Công nghệ môi trường Ecotech trong việc quản lý Khu xử lý rác thải Đông Nam; tăng cường tuyên truyền, đồng thời xử lý nghiêm tình trạng một số hộ dân chôn thả gia súc như trâu, bò, dê... ở khu vực bãi chôn lấp làm rách, hư hỏng bạt che phủ, gây phát tán mùi hôi.

- Thực hiện đúng quy định trong quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng theo hợp đồng uỷ thác được giao theo hướng: Phải đảm bảo về chiếu sáng, an toàn, tiết kiệm điện, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và đạt tỷ lệ bóng sáng linh hoạt theo từng mùa, điều kiện thời tiết và tiết giảm cường độ bóng sáng sau 22 giờ đêm để tiết kiệm điện năng theo đúng phương án đã được phê duyệt.

- Thực hiện đúng quy định trong quá trình thu gom rác thải; phương tiện vận chuyển rác thải phải đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật theo quy định. Xây dựng phương án thu gom rác có lộ trình vận chuyển, thời gian hợp lý, không để xảy ra tình trạng tồn đọng rác thải, gây ùn tắc giao thông, tránh hoạt động trong các giờ cao điểm...

- Khắc phục các khuyết điểm, vi phạm trong công tác hạch toán kế toán, điều chỉnh số liệu kế toán đã chỉ ra trong Kết luận; niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại Trụ sở Công ty theo quy định của Luật Thanh tra.

3.2. Đối với Thuế tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện tính tiền phạt chậm nộp và phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật thuế đối với số liệu vi phạm về thuế đã chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

3.3. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giám sát, đôn đốc việc đóng cửa bãi chôn lấp của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa; đôn đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ môi trường Ecotech khẩn trương hoàn thiện hồ sơ vận hành thử nghiệm và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận hành chính thức cho Nhà máy do Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp;

+ Kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các hành vi vi phạm đã chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

- Sở Tài chính:

+ Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan hướng dẫn Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa lập hồ sơ đề xuất chủ trương dự án đóng cửa các ô chôn lấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 20952/UBND-NNMT ngày 27/11/2025.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành bộ đơn giá dịch vụ xử lý các chủng loại rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật.

- UBND các phường ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ công ích - trong đó có hoạt động vận hành, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa, thực hiện:

+ Xây dựng quy chế phối hợp đầu tư, cải tạo, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo nguyên tắc: Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ cao trong công tác đầu tư xây dựng và quản lý duy tu, duy trì; thuận lợi cho việc triển khai ứng dụng công nghệ mới trong công tác điều khiển tập trung hệ thống chiếu sáng công cộng (CSCC); Kiểm soát được tốt hơn chất lượng các công trình CSCC xây dựng mới; thuận lợi trong công tác đấu thầu lựa chọn các nhà thầu quản lý vận hành CSCC; đảm bảo việc sửa chữa, thay bóng đèn cháy hỏng nhanh chóng theo đúng quy định. Tăng cường trách nhiệm của các chủ đầu tư trong việc đảm bảo chất lượng hệ thống CSCC khi triển khai các dự án đầu tư xây dựng theo phân cấp.

+ Chỉ đạo, giám sát Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo đúng quy trình vận hành đã được phê duyệt.

- UBND các phường có khối lượng rác xử lý tại Khu xử lý rác thải Đông Nam: Phối hợp với các đơn vị, sở, ngành có liên quan kiểm tra, rà soát đầy đủ các điều kiện vận hành làm căn cứ ký Hợp đồng dịch vụ công - Xử lý chất thải rắn sinh hoạt với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ môi trường Ecotech đảm bảo quy định.

3.4. Việc công khai Kết luận thanh tra

Việc công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025.

- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cơ quan Thanh tra tỉnh.
- Niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra./

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để p/h);
- UBKT Tỉnh ủy (để p/h);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng Nghiệp vụ 9 (để XLSTT);
- Công ty CP MT & CTĐT (để T/h);
- UBND các phường có liên quan;
- Lưu: VP, Đoàn TTr.

CHÁNH THANH TRA

Vũ Văn Đạt